TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẤP VÒ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2022/QĐST-HNGĐ	*Lấp Vò, ngày 15 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 244/2021/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Kiều T, sinh năm 1990; địa chỉ: Số A, ấp VBB, xã VT, huyện L, tỉnh Đồng Tháp;

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985; trú tại: Số B, ấp HTĐ, xã LHB, huyện L, Đồng Tháp;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị Kiều T với anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Đặng Thị Kiều T và anh Nguyễn Văn T tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Giao con chung tên Nguyễn Thị Kiều V, sinh ngày 04/7/2010 và Nguyễn Tấn L, sinh ngày 08/7/2015 cho chị T tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng (Con chung hiện đang do chị T trực tiếp nuôi dưỡng), chị T không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Sau ly hôn, anh Nguyễn Văn T được quyền thăm nom chăm sóc giáo dục con chung tên Nguyễn Tấn L, Nguyễn Thị Kiều V; Chị T và các thành viên trong gia đình của chị T không ai được cản trở anh T trong việc thực hiện quyền này.

- Về chia tài sản: Chị Đặng Thị Kiều T và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Chị Đặng Thị Kiều T và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002245 ngày 15/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L. Chị T được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND H.Lấp Vò;
- CCTHADS H.L;
- UBND xã LHB GCNKH 01 ngày 03/9/2010;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Văn Lẹ